

Số: 712/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 48/2011, quyển số I, ngày 05/4/2011 tại UBND phường H, quận Đ (C), thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 647/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2025, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người có yêu cầu sau đây:

1. Anh Trần Vũ Thành T, sinh năm 1979.

Nơi thường trú: Số E ngõ B T, phường V - Q, thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: 001079007394 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/7/2022.

2. Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1981.

Nơi thường trú: Số G Tòa nhà B Khu đô thị M, Tổ dân phố số I, phường T, thành phố Hà Nội.

Căn cước công dân số: 025181000632 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/5/2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/11/2025, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Vũ Thành T có đăng ký kết hôn ngày 05/4/2021 tại UBND phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, đến năm 2020 chị H và anh T phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên thường xuyên bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong mọi vấn đề của cuộc sống. Nay, cả hai anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng không thể đoàn tụ nên cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H, anh Trần Vũ Thành T có 01 (một) con chung là cháu Trần Vũ Anh Đ, sinh ngày 28/12/2011. Anh chị thống nhất thỏa thuận, sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi cháu Đ. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung (Động sản, Bất động sản): Chị H, anh T tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Chị H, anh T tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí : Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Vũ Thành T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 48/2011, quyển số I, ngày 05/4/2011 tại UBND phường H, quận Đ (C), thành phố Hà Nội không còn giá trị pháp luật.

- **Về con chung:** Xác nhận chị Nguyễn Thị Thu H, anh Trần Vũ Thành T có 01 (một) con chung là cháu Trần Vũ Anh Đ, sinh ngày 28/12/2011. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh T, chị H: Giao cháu Trần Vũ Anh Đ cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đ trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Trần Vũ Thành T cho đến khi đương sự có yêu cầu.

Anh Trần Vũ Thành T có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung (Động sản, bất động sản):** Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo biên lai số 0016021 ngày 12/11/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Ghi nhận chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.
- VKSND khu vực 2 – Hà Nội;
- Phòng THA dân sự khu vực 2 – Hà Nội;
- UBND phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hường